SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUÁCH PHẨM; Thời gian ký: 2026-02-03T16:21:31+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUÁCH PHẨM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 51 /QĐ-UBND	*Quách Phẩm, ngày 02 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của xã Quách Phẩm

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUÁCH PHẨM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-UBND ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 của tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Quyết định số 02265/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của tỉnh Cà Mau;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội xã Quách Phẩm tại Tờ trình số 30/TTr-SNV ngày 02/02/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của xã Quách Phẩm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ (để b/c);
- TT. Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- LĐVP HĐND-UBND xã;
- Trung tâm phục vụ HCC xã;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Việt Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ QUÁCH PHẨM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2026 của xã Quách Phẩm
(Kèm theo Quyết định số: 51/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Quách Phẩm)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Cải cách hành chính đồng bộ, thống nhất trên các lĩnh vực. Trong đó, tập trung cải cách một số nội dung như: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, đặc biệt là nâng cao tỷ lệ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; xây dựng các cơ sở dữ liệu thúc đẩy chuyển đổi số, trọng tâm là các lĩnh vực y tế, giáo dục, đất đai, xây dựng…; sắp xếp bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tiếp tục phấn đấu 100% văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của tỉnh được cụ thể hóa hoặc triển khai kịp thời; 100% văn bản quy phạm pháp luật của xã được rà soát, sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định của Trung ương, của tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

b) 100% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến; 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần của xã được cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 85% trở lên.

c) 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước của xã được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

d) 100% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, trong số đó tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 80% trở lên; tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính của xã được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 100%.

đ) Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính của xã đạt 95%; 85% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó mà cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ (trừ trường hợp cần thiết).

e) 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử (qua định danh điện tử VNeID).

f) Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp đạt tối thiểu 90%.

g) Nâng cao chất lượng tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, đơn vị sự nghiệp theo hướng lấy chất lượng, hiệu quả công việc để giao biên chế và kinh phí. 100% cơ quan hành chính nhà nước các cấp, đơn vị sự nghiệp tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý biên chế, tài chính.

h) 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính, tài sản công.

i) 92% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ công việc có nội dung mật).

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thể chế của xã

Tăng cường thực thiện rà soát, đẩy nhanh tiến độ sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để triển khai, cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời quy định của cấp trên đối với tất cả các ngành, lĩnh vực. Trong đó, tập trung hoàn hiện thể chế đối với một số lĩnh vực:

- Hoàn thiện thể chế về tổ chức bộ máy hành chính, chế độ công vụ đầy đủ, đồng bộ theo quy định.

- Hoàn thiện thể chế về kinh doanh và cạnh tranh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển lành mạnh, giảm thiểu chi phí giao dịch phi chính thức, tăng cường công khai, minh bạch, tăng cường phòng, chống tham nhũng.

- Xây dựng, hoàn thiện pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống (trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khai thác nguồn dữ liệu, tài sản mã hóa,…).

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện pháp luật về đất đai, tài nguyên nhằm huy động, sử dụng hiệu quả, phòng ngừa tranh chấp, khiếu kiện, tham nhũng, lãng phí; bảo đảm công khai, minh bạch và tăng cường giám sát, quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất công và đất giao cho cộng đồng, doanh nghiệp nhà nước.

b) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật

- Tiếp tục thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo hướng chặt chẽ, khoa học, hiện đại; tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của các hiệp hội, chuyên gia, nhà khoa học và tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính minh bạch, tính nhất quán, ổn định và dự đoán được của pháp luật.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp. Tăng cường thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế trên địa bàn xã.

c) Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật

- Tăng cường nguồn lực cho việc triển khai thi hành pháp luật; kiện toàn tổ chức, đào tạo đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ làm công tác pháp chế nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Đổi mới, tăng cường kiểm tra, theo dõi việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

d) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, đa dạng hóa nội dung và hình thức tuyên truyền gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật của Nhân dân trên địa bàn xã; lồng ghép công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính với công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Thường xuyên rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện, qua đó, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định trong lĩnh vực kinh doanh một cách thực chất, hiệu quả; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thủ tục hành chính, quy định không cần thiết. Tiếp tục rà soát, thống kê và đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên tất cả lĩnh vực.

b) Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong tìm hiểu và thực hiện thủ tục hành chính.

c) Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận Một cửa, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ sau:

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các phòng, ban chuyên môn của xã nâng cao hiệu quả trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tập trung thực hiện việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp thuận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó (trừ

trường hợp cần thiết). Từ đó, người dân được khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được cung cấp trước đó; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Bố trí đủ trang thiết bị tại Bộ phận Một cửa để người dân vẫn có thể tự thực hiện việc nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến khi đã đến Bộ phận Một cửa, đảm bảo công chức không làm thay người dân.

- Tăng cường công tác tuyên truyền đến người dân việc thực hiện thủ tục hành chính bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả như: tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng; phát huy tối đa vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hỗ trợ người dân tự thực hiện dịch vụ công trực tuyến; hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính qua zalo, số điện thoại đường dây nóng của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã…

- Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân.

d) Đẩy mạnh công tác truyền thông để từng bước nâng cao trình độ, nhận thức và kỹ năng cho người dân, chuyển từ "công dân truyền thống" giao dịch trực tiếp, sang "công dân điện tử", tiếp cận ứng dụng công nghệ thông tin trong các giao dịch trực tuyến. Đồng thời, tiếp tục rà soát, đề xuất đơn giản hóa quy trình, phương thức giao dịch trực tuyến để người dân dễ tiếp cận, dễ thực hiện.

đ) Đổi mới toàn diện việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

e) Tiếp tục mở rộng và triển khai có hiệu quả các kênh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức, ứng dụng đối đa công nghệ thông tin vào việc lấy ý kiến của người dân, tổ chức nhằm bảo đảm tính khách quan và tiện lợi trong quá trình thực hiện.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tổ chức sắp xếp, kiện toàn các cơ quan hành chính nhà nước của xã:

- Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả chủ trương tinh giản, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức theo hướng "Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả", cải cách sâu rộng quản trị nhà nước, minh bạch hoá, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự lực, tự cường và trách nhiệm giải trình của các cấp, nhất là người đứng đầu; xoá bỏ cơ chế xin - cho; tiếp tục triển khai sắp xếp đơn vị hành chính các cấp theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện tốt các chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của xã.

b) Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập xã đảm bảo tinh gọn và đáp ứng tiêu chí thành lập tổ chức theo quy định, giảm đầu mối theo hướng một đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng nhiều dịch vụ

sự nghiệp công cùng loại nhằm giảm đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lấp về chức năng, nhiệm vụ; cơ cấu lại hoặc giải thể các đơn vị hoạt động không hiệu quả; đảm bảo giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập theo tiến độ đề ra.

c) Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước và kết hợp kiểm tra nhiệm vụ phân cấp nhằm đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính, chủ động nâng cao năng lực của từng ngành trong cải cách hành chính. Theo đó, cần tăng cường phân cấp cho các địa phương trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội để tăng tính chủ động trong quản lý theo lãnh thổ.

d) Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đảm bảo các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Sắp xếp, bố trí công chức, viên chức đúng Đề án vị trí việc làm được phê duyệt; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ này là một trong các tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ sai, sợ trách nhiệm, góp phần cải thiện hiệu quả làm việc trong các cơ quan hành chính, nâng cao trách nhiệm và sự chuyên nghiệp của cán bộ, công chức.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có nền tảng vững chắc về tư tưởng chính trị, chuyên môn, có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao, dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách; có khả năng tư duy độc lập, sáng tạo và dám đưa ra những giải pháp đột phá, nhất là trong xử lý những tình huống phức tạp, điểm nghẽn; có cơ chế, chính sách tạo động lực, bảo vệ cán bộ, công chức làm việc, cống hiến, vì lợi ích chung.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phong trào khởi nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ và các ngành mới.

- Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; thực hiện tốt các chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gắn với đổi mới nội dung và chương trình, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng theo hướng cập nhật hóa, hiện đại hóa, chú trọng bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, ứng xử và hội nhập quốc tế; giáo dục phẩm chất đạo đức; công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ, công chức, viên chức sau sắp xếp, đáp ứng

yêu cầu nhiệm vụ của vị trí việc làm để cơ quan, tổ chức, đơn vị hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân sai phạm, những cán bộ, công chức, viên chức không làm được việc. Đồng thời, thực hiện tốt chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức được tăng cường đi công tác ở cơ sở, chính sách trọng dụng người có phẩm chất, năng lực nổi trội.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách đảm bảo kịp thời theo quy định.

- Hoàn thành tổng kiểm kê Tài sản công; Kế hoạch sắp xếp, xử lý tài sản công là nhà, đất đôi dư trên địa bàn xã.

- Chủ động ban hành, triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản của Trung ương và địa phương theo nhiệm vụ được giao.

- Có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, kịp thời hơn nữa để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm; lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư, tăng cường hợp tác công tư.

- Đẩy mạnh truyền thống, xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí; kết hợp thanh tra và xử lý nghiêm các vi phạm gây lãng phí lớn.

6. Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước

- Tập trung đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Hoàn thiện môi trường pháp lý: Rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành văn bản quy phạm, quy chế, quy định liên quan đến chuyển đổi số theo quy định của Bộ, ngành Trung ương và nhiệm vụ của tỉnh phù hợp với mô hình chính quyền 02 cấp.

- Phát triển dữ liệu số: Thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu của các ban, ngành xã, bảo đảm dữ liệu được làm sạch, chuẩn hóa và lưu trữ theo quy định. Ưu tiên số hóa các nhóm dữ liệu có tần suất khai thác cao, phục vụ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính như: tư pháp, đất đai, y tế, giáo dục.

- Phát triển ứng dụng, dịch vụ số: Tổ chức rà soát, đánh giá hiện trạng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của xã; thực hiện cập nhật, nâng cấp hệ thống đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu về kết nối, tích hợp và bảo mật theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương, bảo đảm hệ thống vận hành ổn định và thống nhất.

+ Triển khai ứng dụng AI vào các hệ thống thông tin dùng chung theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, tập trung vào chức năng hỗ trợ tra cứu văn bản, phân tích dữ liệu, tổng hợp báo cáo, nhắc việc tự động và hỗ trợ xử lý hồ sơ hành chính.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2026; đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng nhiệm vụ đề ra theo kế hoạch.

- Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính. Thủ trưởng các cơ quan ban, ngành xã chịu trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Kế hoạch trong phạm vi quản lý; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng kế hoạch cụ thể trong từng ngành, từng lĩnh vực.

- Phân công, phối hợp thống nhất, rõ thẩm quyền, trách nhiệm cụ thể giữa các cơ quan chủ trì triển khai các nội dung cải cách hành chính để bảo đảm Kế hoạch được triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và mục tiêu đề ra. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng trong cải cách hành chính.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực bằng nhiều giải pháp phù hợp để mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung cải cách hành chính của Đảng, Nhà nước và của địa phương.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực hoàn thiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường; đổi mới, nâng cao chất lượng đánh giá theo hướng toàn diện, đa chiều, khách quan, minh bạch; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, truyền thông trong khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính, trong đó cần đẩy mạnh công tác kiểm tra đột xuất để có thể đánh giá đúng thực chất kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị. Qua đó, xử lý nghiêm và kịp thời đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm trong thực thi công vụ; tiêu cực, sách nhiễu người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhằm

nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và nâng cao chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh. Trong đó, tập trung triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Bố trí đủ nguồn lực tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính.

(Kế hoạch triển khai các hoạt động cụ thể được nêu tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan ban, ngành xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nhiệm vụ được nêu tại Kế hoạch này, tiến hành xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 tại cơ quan, đơn vị. Thời gian hoàn thành, báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội xã) chậm nhất ngày **10/02/2026.**

2. Phòng Văn hóa – Xã hội xã theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ và công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính.

3. Trung tâm phục vụ hành chính công xã chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính.

4. Văn phòng HĐND – UBND chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách thể chế.

5. Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách tài chính công; cân đối, tham mưu Ủy ban nhân dân xã quyết định phân bổ ngân sách thực hiện công tác cải cách hành chính theo Kế hoạch này.

6. Phòng Văn hóa – Xã hội xã chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước.

7. Các cơ quan ngành dọc của Trung ương đóng tại địa phương phối hợp thực hiện công khai thủ tục hành chính, thực hiện quy trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính và các nhiệm vụ khác thuộc phạm vi quản lý theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân xã.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của xã Quách Phẩm. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc yêu cầu các cơ quan, ban, ngành xã kịp thời phản ánh, đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Phụ lục

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2026 CỦA XÃ QUÁCH PHẨM

(Kèm theo Quyết định số: 51 /QĐ-UBND ngày 02/02/2026 của Chủ tịch UBND xã Quách Phẩm)

TT	Hoạt động	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
I	**CẢI CÁCH THỂ CHẾ**					
1	1. Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện công tác xây dựng, tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật năm 2026	Kế hoạch	Tháng 02/2026	Văn phòng HĐND-UBND xã	Các phòng, ban, ngành xã	
2	2. Xây dựng và triển khai Kế hoạch tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 trên địa bàn xã Quách Phẩm	Kế hoạch	Tháng 01/2026	Văn phòng HĐND-UBND xã	Các phòng, ban, ngành xã	
3	3. Xây dựng và triển khai Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026	Kế hoạch	Tháng 01/2026	Văn phòng HĐND-UBND xã	Các phòng, ban, ngành xã	

TT	Hoạt động	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
4	4. Cập nhật, theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị hoàn thành tốt công tác tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Công văn	Thường xuyên	Văn phòng HĐND-UBND xã	Các phòng, ban, ngành xã	
II	**CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**					
5	1. Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2026 trên địa bàn xã Quách Phẩm	Kế hoạch	Tháng 03 năm 2026	Trung tâm phục vụ hành chính công xã	Các phòng, ban, ngành xã	
6	2. Tham mưu UBND xã ban hành Quy chế phối hợp trong một số hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn xã Quách Phẩm	Quyết định	Tháng 6 năm 2026	Trung tâm phục vụ hành chính công xã	Các phòng, ban, ngành xã	
7	3. Kiểm soát nội bộ quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	Báo cáo kiểm soát TTHC định kỳ	Năm 2026	Trung tâm phục vụ hành chính công xã	Các phòng, ban, ngành xã	

TT	Hoạt động	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
8	4. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của xã	Báo cáo CCHC	Năm 2026	Trung tâm phục vụ hành chính công xã	Các phòng, ban, ngành xã	
9	5.Theo dõi, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã thực hiện số hóa đầy đủ, kịp thời kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định	Báo cáo CCHC	Năm 2026	Trung tâm phục vụ hành chính công xã	Các phòng, ban, ngành xã	
10	6. Theo dõi, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã xử lý hồ sơ trực tuyến, bảo đảm tỷ lệ hồ sơ giải quết đúng và trước hạn theo chỉ tiêu kế hoạch.	Báo cáo CCHC	Năm 2026	Trung tâm phục vụ hành chính công xã	Các phòng, ban, ngành xã	
III	**CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC**					
11	1. Giao biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tỉnh Cà Mau năm 2027	Quyết định	Quý IV năm 2026	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các phòng, ban, ngành xã	

TT	Hoạt động	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
12	2. Tiếp tục rà soát, tham mưu ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã	Quyết định	Năm 2026	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các phòng, ban, ngành xã	
13	3. Tiếp tục rà soát, tham mưu sắp xếp bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả từ trọng tâm là sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập và đầu mối bên trong của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã Quách Phẩm (Căn cứ Kế hoạch 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước)	Quyết định	Năm 2026	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các phòng, ban, ngành xã	
IV	**CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ**					
14	1. Ban hành Kế hoạch kiểm tra công vụ	Kế hoạch, Quyết định	Quý I năm 2026	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các phòng, ban, ngành xã	

TT	Hoạt động	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
15	2. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Quyết định	Quý II năm 2026	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các phòng, ban, ngành xã	
16	3. Tham mưu trình phê duyệt, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo hướng dẫn của bộ, ngành trung ương về vị trí việc làm	Quyết định	Năm 2026	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các phòng, ban, ngành xã	
V	**CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG**					
17	1. Kế hoạch sắp xếp, xử lý tài sản công là nhà, đất đôi dư trên địa bàn xã	Kế hoạch	Quý I năm 2026	Phòng Kinh tế xã	Các phòng, ban, ngành xã	
18	2. Tham mưu công tác Tổng kiểm kê tài sản công	Báo cáo	Quý II năm 2026	Phòng Kinh tế xã	Các phòng, ban, ngành xã	
19	3. Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã năm 2025	Báo cáo	Quý III năm 2026	Phòng Kinh tế xã	Các phòng, ban, ngành xã	

TT	Hoạt động	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
20	4. Báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ năm 2025	Báo cáo	Quý III năm 2026	Phòng Kinh tế xã	Các phòng, ban, ngành xã	
21	5. Tăng cường các biện pháp thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách, thực hiện công khai ngân sách và quản lý, giám sát việc chi tiêu ngân sách đúng theo chế độ, định mức nhà nước quy định	Công văn	Thường xuyên	Phòng Kinh tế xã	Các phòng, ban, ngành xã	
VI	**CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC**					
22	1. Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn xã Quách Phẩm	Quyết định	Quý II năm 2026	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các phòng, ban, ngành xã	

TT	Hoạt động	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
23	2. Quy chế quản lý, sử dụng chứng thư số, chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong các cơ quan nhà nước xã Quách Phẩm	Quyết định	Quý II năm 2026	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các phòng, ban, ngành xã	
24	3. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị thực hiện hoàn thành mục tiêu về sử dụng chữ ký số, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng theo Kế hoạch CCHC năm 2026.	Báo cáo	Năm 2026	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các phòng, ban, ngành xã xã	
VII	**CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**					
25	1. Ban hành Kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC năm 2026	Kế hoạch	Tháng 02 năm 2026	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các phòng, ban, ngành xã	
26	2. Ban hành Kế hoạch công tác CCHC giai đoạn 2026 - 2030	Kế hoạch	Quý II năm 2026	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các phòng, ban, ngành xã	

TT	Hoạt động	Sản phẩm	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
27	3. Tăng cường thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã Quách Phẩm	Công văn	Thường xuyên	Phòng Văn hóa – Xã hội xã	Các phòng, ban, ngành xã	